



BÀI GIẢNG CƠ SỞ DỮ LIỆU

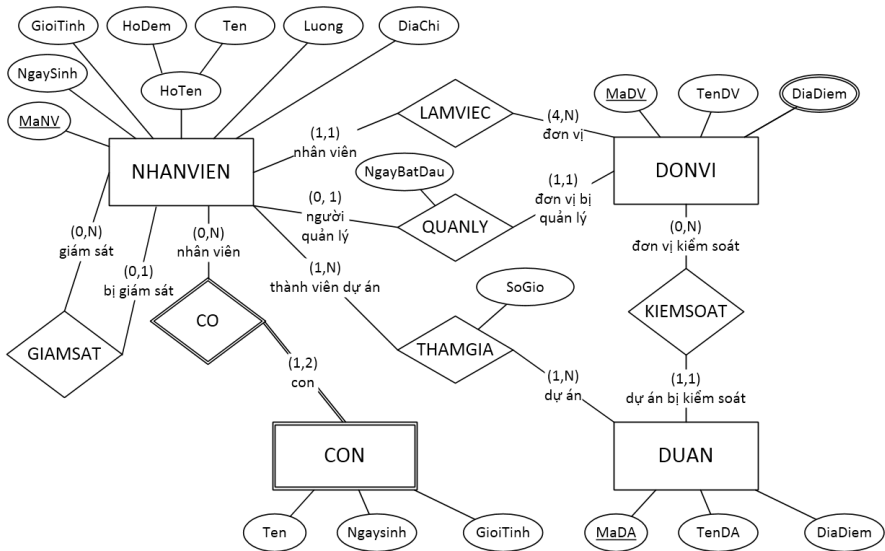
7. Mô hình quan hệ:

Mã lệnh SQL để tạo bảng và tham chiếu khóa ngoài

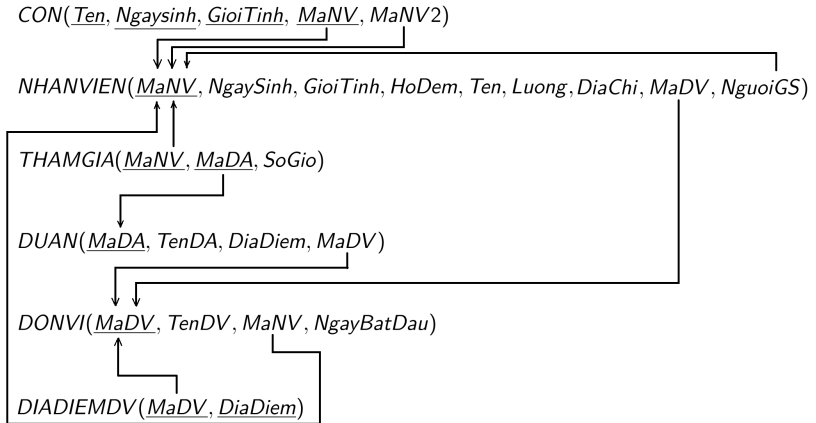
Nguyễn Hải Châu

Khoa Công nghệ Thông tin
Trường Đại học Công nghệ, ĐHQGHN

Lược đồ ER CONGTY

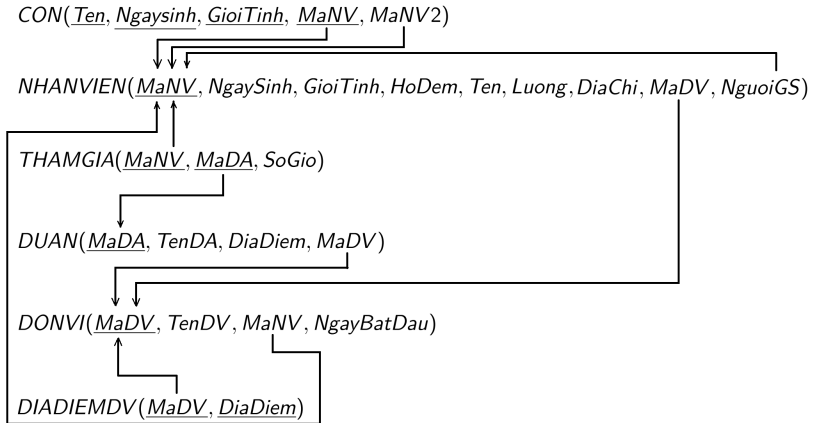


Lược đồ cơ sở dữ liệu quan hệ *CONGYT*: Tạo bảng



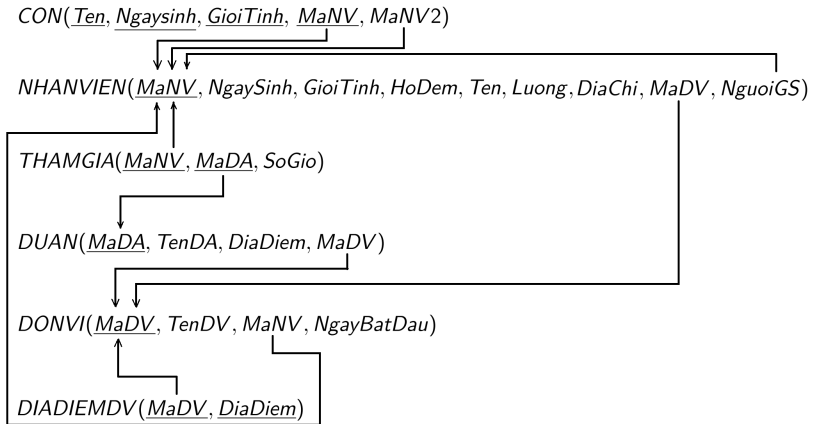
```
1 create table CON(Ten varchar(64), NgaySinh date, GioiTinh varchar(8),  
2 MaNV varchar(16), MaNV2 varchar(16),  
3 primary key(Ten, NgaySinh, GioiTinh, MaNV));
```

Lược đồ cơ sở dữ liệu quan hệ *CONGTY*: Tạo bảng



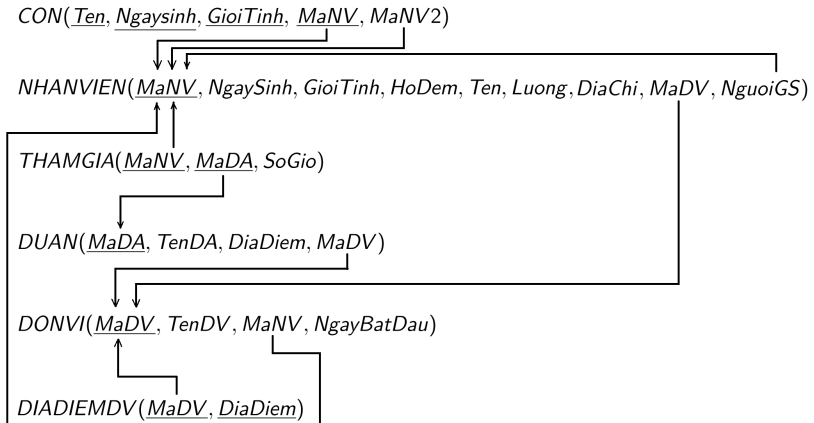
```
1 create table NHANVIEN(MaNV varchar(16), NgaySinh date, GioiTinh varchar(8),
2   HoDem varchar(32), Ten varchar(16), Luong real, DiaChi varchar(128),
3   MaDV varchar(16), NgnoiGS varchar(16),
4   primary key(MaNV));
```

Lược đồ cơ sở dữ liệu quan hệ *CONGTY*: Tạo bảng



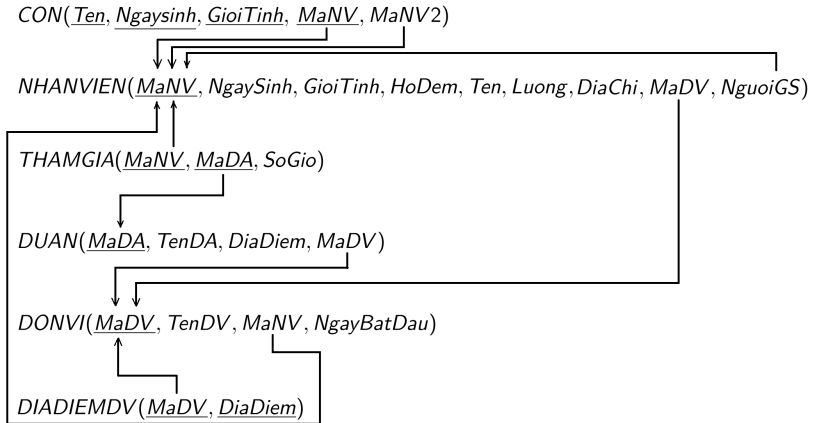
```
1 create table THAMGIA (MaNV varchar(16), MaDA varchar(16),  
2 SoGio real,  
3 primary key (MaNV, MaDA));
```

Lược đồ cơ sở dữ liệu quan hệ CONGTY: Tạo bảng



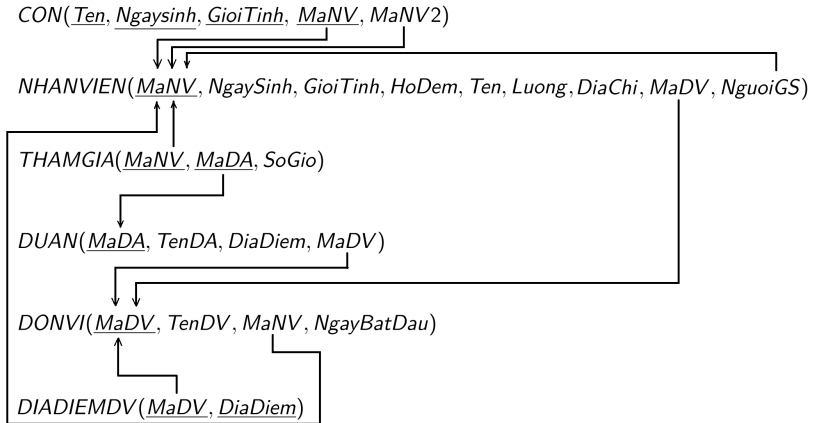
```
1 create table DUAN(MaDA varchar(16), TenDA varchar(256),
2   DiaDiem varchar(128), MaDV varchar(16),
3   primary key(MaDA));
```

Lược đồ cơ sở dữ liệu quan hệ CONGTY: Tạo bảng



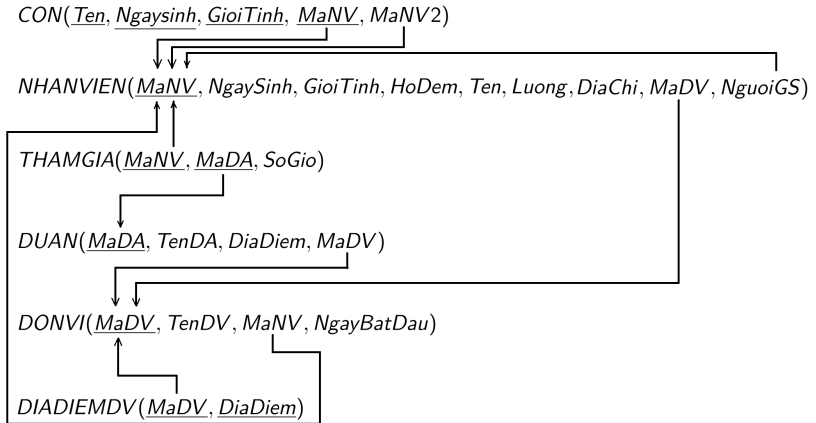
```
1 create table DONVI (MaDV varchar(16), TenDV varchar(128),  
2 MaNV varchar(16), NgayBatDau date,  
3 primary key (MaDV));
```


Lược đồ cơ sở dữ liệu quan hệ *CONGTY*: Tạo bảng



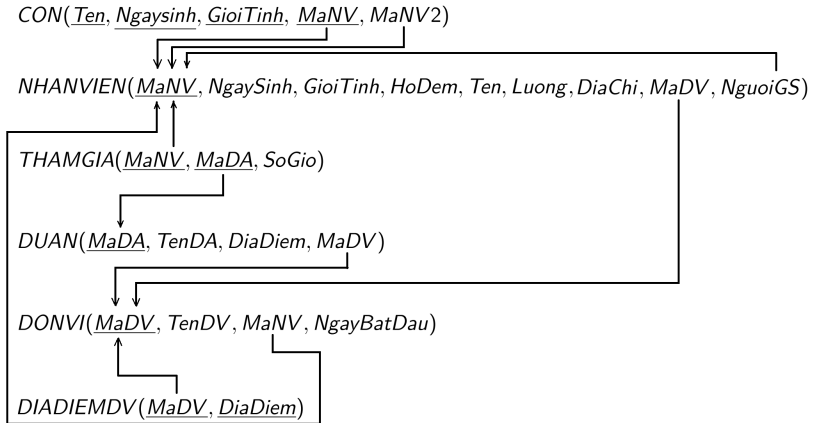
```
1 create table DIADIEMDV(MaDV varchar(16),  
2 DiaDiem varchar(128),  
3 primary key(MaDV, DiaDiem));
```

Lược đồ cơ sở dữ liệu quan hệ *CONGTY*: Tạo khóa ngoài



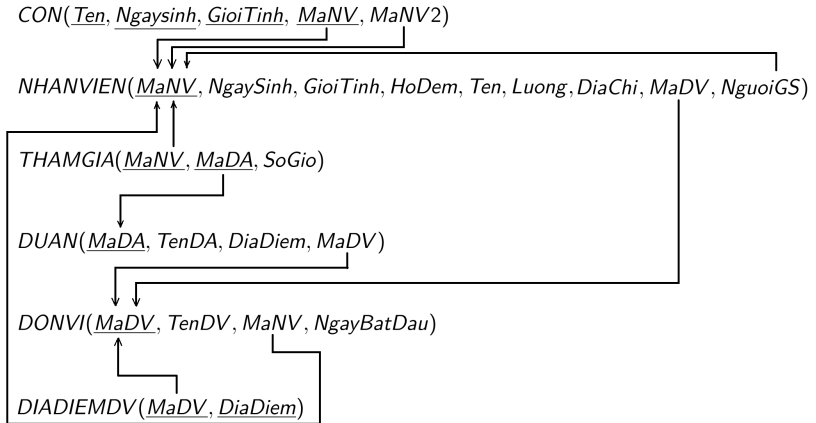
```
1 alter table CON add constraint FK_CON_NHANVIEN1
2   foreign key (MaNV) references NHANVIEN (MaNV);
3 alter table CON add constraint FK_CON_NHANVIEN2
4   foreign key (MaNV2) references NHANVIEN (MaNV);
```

Lược đồ cơ sở dữ liệu quan hệ *CONGTY*: Tạo khóa ngoài



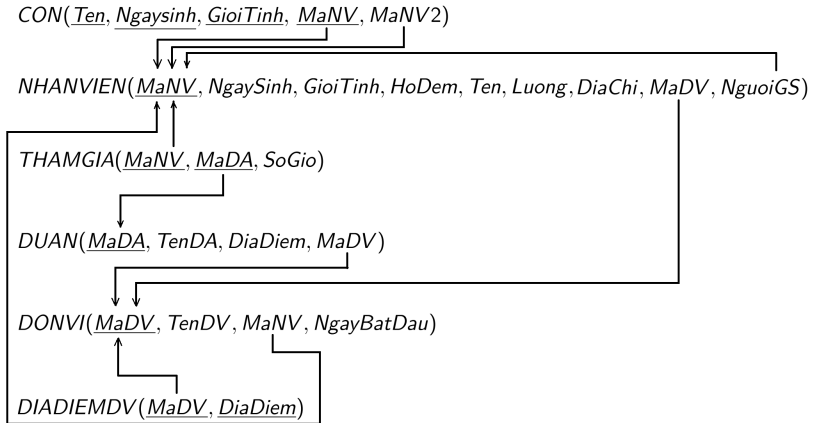
```
1 alter table NHANVIEN add constraint FK_NHANVIEN_DONVI
2   foreign key (MaDV) references DONVI (MaDV);
3 alter table NHANVIEN add constraint FK_NHANVIEN_NHANVIEN
4   foreign key (NguoiGS) references NHANVIEN (MaNV);
```

Lược đồ cơ sở dữ liệu quan hệ *CONGTY*: Tạo khóa ngoài



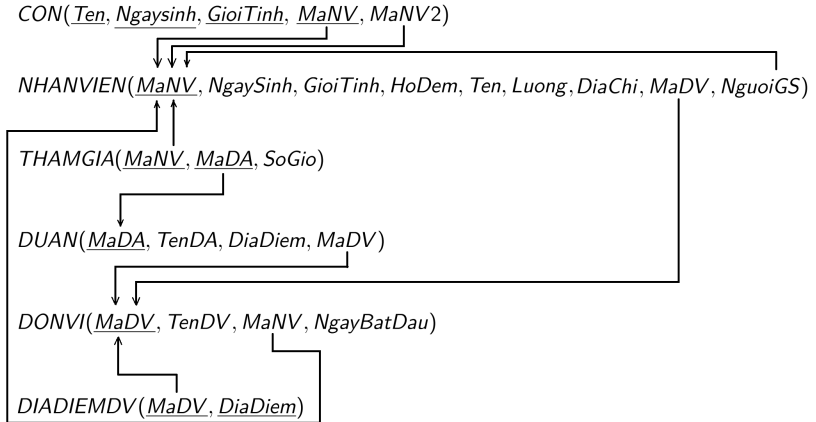
```
1 alter table THAMGIA add constraint FK_THAMGIA_DUAN
2   foreign key (MaDA) references DUAN (MaDA);
3 alter table THAMGIA add constraint FK_THAMGIA_NHANVIEN
4   foreign key (MaNV) references NHANVIEN (MaNV);
```

Lược đồ cơ sở dữ liệu quan hệ *CONGTY*: Tạo khóa ngoài



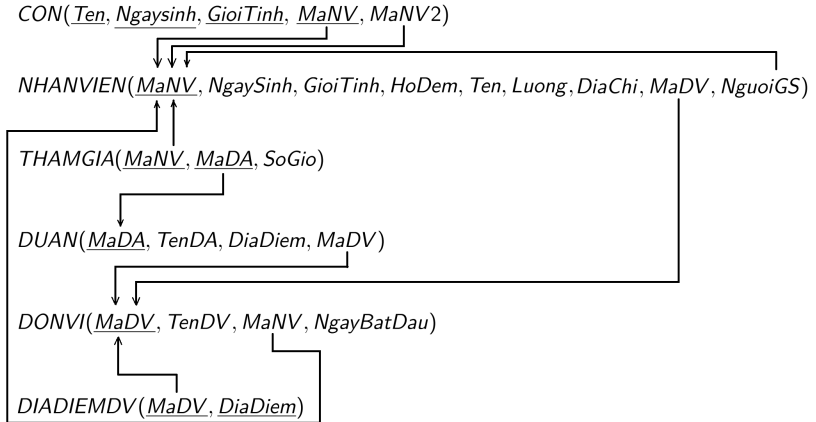
```
1 alter table DUAN add constraint FK_DUAN_DONVI
2 foreign key (MaDV) references DONVI (MaDV);
```

Lược đồ cơ sở dữ liệu quan hệ *CONGTY*: Tạo khóa ngoài



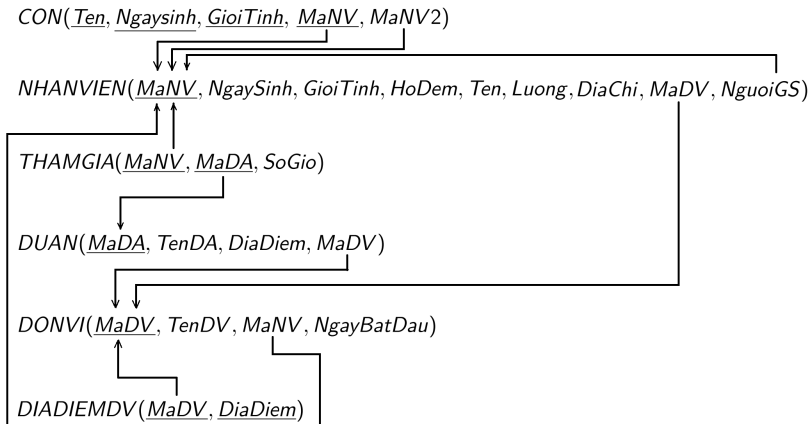
```
1 alter table DONVI add constraint FK_DONVI_NHANVIEN
2 foreign key (MaNV) references NHANVIEN (MaNV);
```

Lược đồ cơ sở dữ liệu quan hệ *CONGTY*: Tạo khóa ngoài



```
1 alter table DIADIEMDV add constraint FK_DIADIEMDV_DONVI
2 foreign key (MaDV) references DONVI (MaDV);
```

Lược đồ cơ sở dữ liệu quan hệ *CONGTY*: Xóa bảng



```
1 drop table if exists CON;  
2 drop table if exists DIADIEMDV;  
3 drop table if exists THAMGIA;  
4 drop table if exists DUAN;
```

```
5 alter table DONVI drop constraint  
6   FK_DONVI_NHANVIEN;  
7 drop table if exists NHANVIEN;  
8 drop table if exists DONVI;
```